

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HOÁ, NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VIỆT NAM

Ngô Thị Kim Tuyền

**BIẾN ĐỔI VĂN HÓA LÀNG NGHỀ ĐÁ MỸ NGHỆ
NINH VÂN, XÃ NINH VÂN, THÀNH PHỐ HOA LŨ,
TỈNH NINH BÌNH**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC

Ngành: Văn hóa học

Mã ngành: 9229040

Hà Nội - 2026

Công trình được hoàn thành tại:
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam

Phản biện 1: GS.TS Từ Thị Loan

Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch
Việt Nam

Phản biện 2: PGS.TS Nguyễn Thị Phương Thảo

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

Phản biện 3: TS Nguyễn Đình Phúc

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện
Họp tại: **Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam**
Số 32, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội
Vào hồi 8 giờ 30, ngày 24 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

NGHIÊN CỨU SINH

TS. Trần Thị Kim Quế

TS. Vũ Diệu Trung

Ngô Thị Kim Tuyền

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Mai Thị Thùy Hương

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- **Thư viện Quốc gia Việt Nam;**

- **Thư viện Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghề thủ công truyền thống đóng vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế – văn hóa của người Việt, đặc biệt ở làng xã nông nghiệp. Qua nhiều thế hệ, các làng nghề đã hình thành bản sắc văn hóa riêng, phản ánh sự sáng tạo trong việc khai thác tài nguyên và xây dựng đời sống. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi kinh tế thị trường đã khiến làng nghề truyền thống biến đổi mạnh mẽ. Dù thu nhập, tay nghề và thị trường được cải thiện, nhưng làng nghề cũng đứng trước nguy cơ mất giá trị truyền thống, rạn nứt quan hệ cộng đồng và mai một bản sắc. Do đó, việc nghiên cứu toàn diện biến đổi văn hóa làng nghề là cần thiết. Tại Ninh Bình, làng nghề đá Ninh Vân nổi bật với kỹ thuật chế tác tinh xảo. Sau thời gian thu hẹp, nghề phục hồi mạnh mẽ từ năm 2000, kéo theo biến đổi lớn về kinh tế - xã hội. Dù đã có một số nghiên cứu, vẫn thiếu những công trình toàn diện về biến đổi văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt sau khi nghề được đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (2019).

Luận án vận dụng lý thuyết Biến đổi xã hội để phân tích sự thay đổi trong văn hóa làng nghề Ninh Vân, từ đó tìm ra nguyên nhân và xu hướng biến đổi trong tương lai. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở khoa học cho các chính sách và giải pháp nhằm phát triển làng nghề theo hướng bền vững.

Vì những lý do trên, NCS chọn đề tài *Biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân, xã Ninh Vân, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình* làm luận án tiến sĩ, ngành Văn hóa học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân dưới tác động của biến đổi xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa. Góp phần vào công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống trong quá trình phát triển.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu quá trình biến đổi văn hóa vật thể, văn hóa phi vật thể tại làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân từ truyền thống đến hiện nay, đồng thời chỉ ra các nhân tố tác động đến sự biến đổi văn hóa làng nghề và luận bàn những thành tố văn hóa biến đổi/thay đổi qua kết quả nghiên cứu.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các thành tố văn hóa vật thể, phi vật thể của làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân từ truyền thống đến hiện nay, qua đó, nhận diện sự biến đổi văn hóa làng nghề dưới tác động của quá trình toàn cầu hóa.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian: Luận án nghiên cứu tại 04 làng nghề ở xã Ninh Vân là: làng Thượng, làng Hệ, làng Phú Lăng và làng Xuân Vũ.

Phạm vi thời gian: từ năm 2000 đến 30/6/2025.

4. Câu hỏi nghiên cứu

Nhận diện văn hóa truyền thống làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân như thế nào?

Văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân hiện nay đã và đang biến đổi ra sao?

Những nhân tố nào đã và đang tác động làm biến đổi văn hóa

làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân?

Sự biến đổi của văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang đặt ra những vấn đề gì cần giải quyết để làng nghề này phát triển?

5. Giả thuyết nghiên cứu

- Văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân truyền thống gắn liền với sản phẩm đá, quy trình chế tác và tín ngưỡng, tạo nên bản sắc văn hóa đặc trưng qua nhiều thế hệ.

- Văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân hiện nay biến đổi qua việc chuyển từ sản phẩm truyền thống sang công trình nghệ thuật lớn, với sự thay đổi trong phương thức sản xuất và mối quan hệ cộng đồng.

- Các yếu tố như: nhu cầu khách hàng, khoa học - công nghệ và hội nhập kinh tế toàn cầu tác động mạnh mẽ đến sự biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân.

- Sự biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đặt ra các vấn đề như mất bản sắc truyền thống và sự phụ thuộc vào công nghệ, cần giải quyết để phát triển bền vững.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

6.1. Cách tiếp cận

Tiếp cận liên ngành văn hóa học: Luận án tiếp cận đối tượng nghiên cứu từ góc độ của lịch sử, dân tộc học, nhân học,... để có cái nhìn toàn diện về sự biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân.

6.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phân tích, tổng hợp tài liệu thứ cấp: Thu thập và tổng hợp các tài liệu nghiên cứu, khảo sát thực địa để có cái nhìn tổng thể về sự biến đổi văn hóa làng nghề.

- Phương pháp khảo sát thực địa và phỏng vấn sâu: Sử dụng quan sát tham dự và phỏng vấn sâu.

- Thống kê, so sánh: Thống kê, phân tích sự biến đổi văn hóa làng nghề theo từng yếu tố truyền thống - hiện đại.

- **Điều tra xã hội học: Sử dụng phiếu khảo sát cộng đồng cư dân làng nghề.**

7. Đóng góp của luận án

7.1. Đóng góp về mặt lý luận

Luận án cung cấp tư liệu về biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân - một lĩnh vực ít được nghiên cứu, góp phần mở rộng kiến thức về làng nghề trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

7.2. Đóng góp về mặt thực tiễn

Luận án là nguồn tài liệu hữu ích cho địa phương trong việc xây dựng chính sách phát triển và bảo tồn văn hóa làng nghề Ninh Vân.

8. Bố cục luận án

Ngoài phần Mở đầu (7 trang), Kết luận (4 trang), Tài liệu tham khảo (14 trang) và Phụ lục (71 trang), nội dung luận án gồm 04 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát về làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân (39 trang).

Chương 2: Văn hóa truyền thống làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân (45 trang).

Chương 3: Biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân trong quá trình hội nhập (47 trang).

Chương 4: Các yếu tố tác động, xu hướng biến đổi và vấn đề bàn luận (43 trang).

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ LÀNG NGHỀ ĐÁ MỸ NGHỆ NINH VINH

Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu văn hóa làng nghề

Các nghiên cứu về văn hóa làng nghề Việt Nam đã được triển khai từ thời Pháp thuộc cho đến nay, với nhiều góc độ tiếp cận khác nhau. Nhà địa lý học Pierre Gourou là một trong những học giả đầu tiên nghiên cứu về nghề thủ công và làng nghề trong cuốn *Người nông dân châu thổ Bắc Kỳ*; J. Rouan với *Hà Đông tỉnh dư địa chí*; Hoàng Trọng Phu với *Các nghề thủ công tỉnh Hà Đông ...* Sau đó, các nghiên cứu về văn hóa làng cũng được triển khai rộng rãi sau năm 1945 như: Nguyễn Hồng Phong với *Xã thôn Việt Nam*; Vũ Tự Lập trong *Văn hóa và cư dân đồng bằng sông Hồng*; Tác giả Đỗ Long - Trần Hiệp với *Tâm lý cộng đồng làng và di sản*; Phan Huy Lê - Vũ Minh Giang trong *Các giá trị truyền thống và con người Việt Nam hiện nay*. Dưới góc nhìn hiện đại, Đinh Xuân Dũng với *Xây dựng làng văn hóa ở đồng bằng Bắc Bộ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa* tập trung vào những thay đổi trong văn hóa làng do tác động của công nghiệp hóa; Vũ Duy Mền trong *Tìm lại làng Việt xưa* phân tích lịch sử hình thành làng nghề, hương ước và tổ chức xã hội; Vũ Ngọc Khánh với *Văn hóa làng ở Việt Nam* đưa ra cái nhìn toàn diện về cơ cấu xã hội, tín ngưỡng, phong tục, văn hóa dân gian của làng Việt; Nguyễn Đắc Hưng trong *Văn hóa làng và nhân cách người Việt* tiếp cận văn hóa làng từ góc độ hình thành nhân cách... Có thể nói, từ thập niên 1990 trở đi, nghề và làng nghề

được đẩy mạnh nghiên cứu, trong đó, có nhiều đề tài luận án và luận văn thuộc các chuyên ngành Văn hóa dân gian, Văn hóa học và Dân tộc học. Những luận án trong thời gian đầu là *Nghề dệt cổ truyền ở đồng bằng Bắc Bộ Việt Nam* của Lâm Bá Nam; *Làng nghề Cúc Bò trong cảnh quan văn hoá xứ Đông* của Phạm Văn Hiệp; *Làng nghề sơn quang Cát Đằng (truyền thống và biến đổi)* của Nguyễn Lan Hương; *Nghề làm giấy da ở hai làng Giẽ Thượng và Giẽ Hạ (xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội)* của Nguyễn Văn Ngự; *Văn hóa ứng xử trong nghề chế biến nông sản của cư dân làng Mậu Hòa (xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội)* của Nguyễn Thị Thanh Hòa, ... Các công trình trên tạo nền tảng quan trọng cho việc nghiên cứu văn hóa làng nghề trong bối cảnh phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời làm luận cứ khoa học đề NCS triển khai đề tài luận án.

1.1.2. Nhóm công trình nghiên cứu về biến đổi văn hóa làng nghề

Nhiều nghiên cứu đã phân tích sự biến đổi văn hóa làng nghề dưới tác động của công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Nguyễn Thị Phương Châm (*Biến đổi văn hóa ở các làng quê hiện nay*) nhấn mạnh sự thay đổi trong văn hóa mưu sinh tại Đồng Kỵ, Trang Liệt và Đình Bảng (Bắc Ninh); Bùi Xuân Đính (*Làng nghề thủ công huyện Thanh Oai, truyền thống và biến đổi*) chỉ ra các yếu tố tác động và dự báo xu hướng thay đổi; Vũ Diệu Trung (*Sự biến đổi văn hóa làng nghề ở châu thổ sông Hồng từ năm 1986 đến nay*) phân tích sự biến đổi cảnh quan, sản xuất, quan hệ xã hội và tín ngưỡng tại Sơn Đồng, Bát Tràng và Đồng Xâm. Các nghiên cứu khác cũng làm rõ xu hướng biến đổi của làng nghề. Đinh Công

Tuấn (*Biến đổi văn hóa làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh*) nhận diện cả tác động tích cực và tiêu cực. Nguyễn Đình Phúc (*Làng nghề cơ khí, mộc dân dụng Đại Tự*) đề cập đến sự thích ứng của người dân với kinh tế thị trường; *Làng nghề thủ công Triều Khúc* (xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội) - truyền thống và biến đổi của Đỗ Ngọc Yên; *Làng nghề cơ khí - mộc dân dụng Đại Tự* (huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) của Nguyễn Đình Phúc, *Biến đổi văn hóa làng Phương La* (huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình) của Bùi Thị Dung; Sự biến đổi văn hóa làng nghề truyền thống ở Hà Nội hiện nay (qua trường hợp làng Triều Khúc và Thiết Úng) của Nguyễn Thị Bích Thủy, *Biến đổi văn hóa làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh* của Đinh Công Tuấn, *Văn hoá làng nghề ở Nam Định, truyền thống và biến đổi* của Trần Thị Kim Quế. ... Những công trình này cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng về sự biến đổi văn hóa làng nghề Việt Nam.

1.1.3. Nhóm công trình nghiên cứu về văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân

Nghiên cứu về làng nghề chế tác đá mỹ nghệ Ninh Vân chỉ mới được quan tâm gần đây, khi nghề này trở nên nổi tiếng. Năm 2002, Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Ninh Bình thực hiện Dự án bảo tồn mỹ nghệ đá Ninh Vân, trong đó Nguyễn Quang Hải có bài viết "Di sản bảo tồn: Mỹ nghệ đá Ninh Vân huyện Hoa Lư - Ninh Bình". Trương Đình Tường đề cập đến nghề chế tác đá ở Xuân Vũ với các sản phẩm như đồ mỹ nghệ, tượng, đồ thờ, nhà bằng đá. Tác giả Lê Đăng Bật có bài *Chạm khắc đá: một nghệ độc đáo của xã Ninh Vân*, phác

thảo về nghề đá tại đây; Nguyễn Hữu Trí, trong tham luận "Xây dựng và phát triển làng nghề truyền thống phục vụ du lịch trên địa bàn huyện Hoa Lư", trình bày quá trình phát triển của làng nghề Ninh Vân; Vũ Thị Ngọc Hà có bài viết *Làng nghề điêu khắc đá Ninh Vân (Hoa Lư, Ninh Bình)* thuộc "Tổng tập nghề và làng nghề truyền thống Việt Nam, tập 6", phân tích lịch sử làng nghề, tổ nghề, quy trình sản xuất và các giá trị văn hóa của nghề đá; Bùi Văn Tiến, trong luận án *Phát triển kinh tế làng nghề ở Ninh Bình*, nghiên cứu nghề đá Ninh Vân từ góc độ kinh tế; Lê Thị Thảo, trong luận án *Nghề chạm khắc đá ở An Hoạch*, so sánh nghề đá Ninh Vân với các làng nghề khác; Phạm Thị Bích Ngọc, với nghiên cứu *Làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đã tổng hợp vị trí địa lý, nguồn gốc nghề, lễ hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và những thách thức của làng nghề trong bối cảnh hiện nay...*

Nhìn chung, các nghiên cứu về làng nghề chế tác đá mỹ nghệ Ninh Vân tập trung vào lịch sử, tổ nghề, quy trình sản xuất, giá trị văn hóa và thách thức hiện tại, cung cấp cái nhìn đa chiều về sự phát triển của làng nghề này.

1.1.4. Đánh giá kết quả nghiên cứu của các học giả đi trước

Các nghiên cứu về làng nghề Việt Nam ở Bắc Bộ đã phát triển mạnh với bốn hướng chính: lịch sử ngành nghề, khảo tả làng nghề, kinh tế làng nghề và biến đổi văn hóa làng nghề. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu sâu về biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân trên cả phương diện vật thể và phi vật thể. Các nghiên cứu trước chủ yếu khảo tả di tích, lễ hội và sản phẩm, chưa phản ánh toàn diện sự thay đổi trong bối cảnh hiện đại.

1.1.5. Những vấn đề đặt ra cho đề tài luận án

Đề tài tập trung nghiên cứu lịch sử và quá trình phát triển của làng nghề đá Ninh Vân, từ nguồn gốc hình thành đến những thay đổi về văn hóa, kỹ thuật sản xuất qua các thời kỳ. Đồng thời, luận án xem xét sự biến đổi văn hóa làng nghề dưới tác động của quá trình phát triển kinh tế, trên cả phương diện vật thể (di tích, cảnh quan, sản phẩm) và phi vật thể (tín ngưỡng, lễ hội, quan hệ xã hội). Ngoài ra, nghiên cứu cũng làm rõ các yếu tố tác động đến biến đổi văn hóa và dự báo xu hướng phát triển của làng nghề.

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Các khái niệm cơ bản liên quan

1.2.1.1. Khái niệm làng nghề

Qua phân tích các khái niệm, quan điểm khác nhau về làng nghề, có thể hiểu: làng nghề là làng có nghề thủ công, ban đầu là nghề phụ, có thể trở thành nguồn thu nhập chính của làng và làng nghề cũng mang tính chất của một làng buôn. Người dân làng nghề phải mua nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm ở các thị trường xung quanh, tạo điều kiện cho làng nghề mở cửa ra thị trường bên ngoài.

1.2.1.2. Khái niệm làng nghề truyền thống

Làng nghề truyền thống là những cộng đồng dân cư tập trung có lịch sử lâu đời sản xuất các sản phẩm thủ công đặc trưng. Hình thành từ nhiều đời trước, các làng nghề ở Bắc Bộ đóng vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa và xã hội. Các làng nghề cung cấp sản phẩm đa dạng, phong phú, góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

1.2.1.3. Khái niệm văn hóa làng nghề

Nhìn một cách tổng thể, văn hóa làng nghề truyền thống là văn hóa

của những làng có nghề được hình thành từ lâu trong lịch sử (trước năm 1945). Trong không gian làng có thể có các thành tố của văn hóa làng nói chung làm nền tảng cơ bản và trên đó, cùng với đó là các thành tố văn hóa gắn với nghề thủ công tiêu biểu như thờ tổ nghề, bí quyết truyền nghề, sản phẩm của làng nghề...

1.2.1.4. Khái niệm biến đổi văn hóa

Biến đổi văn hóa là sự thay đổi của một sự vật hoặc hiện tượng do các nguyên nhân và chiều hướng khác nhau, dẫn đến các hệ quả khác nhau. Biến đổi vĩ mô là thay đổi lớn, diễn ra trên phạm vi rộng và trong thời gian dài; biến đổi vi mô là những thay đổi nhỏ, diễn ra trong thời gian ngắn và trong một lĩnh vực cụ thể.

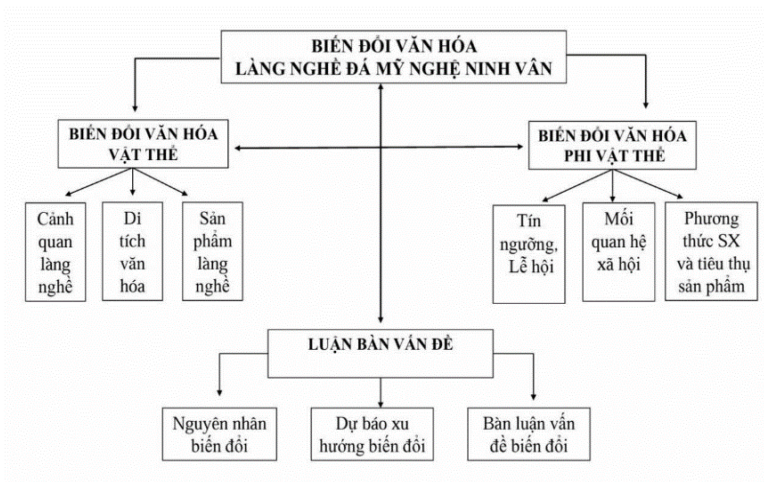
1.2.1.5. Khái niệm biến đổi văn hóa làng nghề

Biến đổi văn hóa làng nghề là sự thay đổi các thành tố văn hóa của làng nghề, không thể tránh khỏi do vận động nội tại và tác động ngoại cảnh. Quá trình này tạo ra sự pha trộn giữa cũ và mới, tích cực và tiêu cực, phản ánh sự chuyển đổi của cộng đồng nông thôn.

1.2.2. Lý thuyết nghiên cứu

Để xây dựng khung phân tích, NCS áp dụng Lý thuyết biến đổi xã hội và các lý thuyết liên quan về biến đổi xã hội như sau: Lý thuyết cấu trúc – chức năng: Văn hóa duy trì bản sắc và ổn định; Lý thuyết xung đột xã hội của Oberschall (Cạnh tranh tài nguyên và bất bình đẳng dẫn đến xung đột); Lý thuyết hiện đại hóa của Walt Rostow, Lý thuyết chuyển hóa cộng đồng của Kruse nên sự thích ứng liên tục của các cộng đồng trước thách thức của thời đại.

Dựa trên các lý thuyết về biến đổi xã hội, NCS xây dựng khung nghiên cứu trong luận án thông qua sơ đồ sau:



1.3. Khái quát về làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân

1.3.1. Điều kiện tự nhiên

Xã Ninh Vân thuộc huyện Hoa Lư, Ninh Bình, nằm gần trung tâm thành phố Ninh Bình, có vị trí thuận lợi về giao thông với Quốc lộ 1A, tuyến đường sắt Bắc - Nam và hệ thống sông ngòi như sông Hê, sông Vạc. Địa hình đa dạng với núi đá, ruộng trũng, rừng đặc dụng. Núi đá chiếm 1/3 diện tích tự nhiên, trong đó có các ngọn núi nổi tiếng như Mã Yên, Quai Điều, Thiện Dưỡng, Hải Nham. Nhờ nguồn tài nguyên này, người dân đã phát triển nghề chế tác đá qua nhiều thế kỷ. Hiện nay, phần lớn đất nông nghiệp được chuyển đổi thành khu sản xuất đá, thúc đẩy kinh tế và du lịch làng nghề.

1.3.2. Vài nét về sự hình thành làng và nghề đá xã Ninh Vân

Các di chỉ khảo cổ tại Hoa Lư cho thấy con người đã sinh sống ở vùng đất này từ thời hậu kỳ đá mới. Thời Hùng Vương, truyền thuyết

ghi nhận sự hiện diện của các nhân vật lịch sử và hình thành những nơi thờ cúng tại xã Ninh Vân. Đến thời Lê Kính Tông (1601-1619), người dân Côn Lãng xây dựng cụm đền thờ Hùng Vương, Tản Viên Sơn Thánh và các nhân vật lịch sử khác. Nghề chế tác đá có lịch sử lâu đời ở Việt Nam, phát triển mạnh từ thời Bắc thuộc và đạt nhiều thành tựu từ thế kỷ X. Các công trình kiến trúc cổ cho thấy sự đóng góp của thợ đá Ninh Vân trong việc xây dựng đền, đình, chùa. Khi Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi, hệ thống làng nghề phát triển, trong đó có làng đá Ninh Vân.

Tiểu kết

Chương 1 tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận và lịch sử làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân. NCS phân tích hệ thống các nghiên cứu về văn hóa làng nghề, biến đổi văn hóa làng nghề và tài liệu liên quan đến làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân. Qua đó, NCS xác định chưa có công trình nghiên cứu toàn diện về sự biến đổi văn hóa làng nghề này, tạo cơ sở để triển khai luận án. NCS sử dụng lý thuyết “Biến đổi xã hội” để phân tích sự biến đổi văn hóa của làng nghề thông qua các yếu tố vật thể và phi vật thể. Qua đó, luận án luận bàn về tác động của biến đổi xã hội và dự báo xu hướng phát triển của làng nghề.

Chương 2

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

LÀNG NGHỀ ĐÁ MỸ NGHỆ NINH VÂN

2.1. Văn hóa vật thể

2.1.1. Cảnh quan không gian làng nghề

Không gian làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân mang đậm nét truyền thống Bắc Bộ, gắn liền với thiên nhiên. Trước đây, đường làng chủ yếu là đường đất, nhỏ hẹp (chính khoảng 2m, nhánh 1-1,5m), giao thông theo kiểu “xương cá”. Nhà ở làm từ vật liệu địa phương như gỗ, tre, đá, thường theo kiến trúc nhà ngang cấp bốn. Nhà không chỉ là nơi sinh sống mà còn để sản xuất và bày bán sản phẩm đá. Các công trình tín ngưỡng như đình, đền, chùa thường đặt gần núi.

2.1.2. Di tích lịch sử văn hóa

Ninh Vân từng là một xã nghèo, nhưng đời sống văn hóa lại phong phú với nhiều di tích có giá trị văn hóa, nghệ thuật, kiến trúc và mỹ thuật. Các di tích như đền Tam Thôn, đình làng Thượng, đình làng Hệ, chùa Xuân Vũ, chùa Thiên Động Tháp đều mang đậm nét văn hóa làng nghề chế tác đá, được xây dựng tại các núi đá và dựa vào vách đá tự nhiên, chủ yếu làm từ nguyên liệu đá.

2.1.3. Sản phẩm làng nghề

Trong truyền thống, làng nghề đá Ninh Vân chỉ sản xuất các loại sản phẩm sau: *1/Đồ gia dụng*: Ban đầu, các sản phẩm gia dụng phục vụ nhu cầu sinh hoạt, nông nghiệp, dần trở thành hàng hóa phổ biến. Một số sản phẩm tiêu biểu gồm: Cối đá; con lăn lúa; bàn mài, ... Những sản phẩm này bền, chịu lực tốt, phù hợp với môi trường nông nghiệp, cung cấp rộng rãi cho các tỉnh Bắc Bộ; *2/Đồ thờ cúng*: Tượng thờ (chủ yếu là tượng Phật, thần linh), hương án; lọ hoa, bát hương, ... Các sản phẩm này không chỉ mang giá trị nghệ thuật mà còn phản ánh đời sống

tâm linh phong phú; 3/*Kiến trúc xây dựng*: Cột đá, lan can, phù điêu, bia đá, cổng đá, ...

2.2. Văn hóa phi vật thể

2.2.1. Tín ngưỡng

Người dân Ninh Vân thờ Đức Thánh Tản, một trong "Tứ bất tử" của tín ngưỡng Việt Nam, vừa cầu mong trị thủy, bảo vệ mùa màng, vừa bảo trợ nghề khai thác đá. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên cũng rất quan trọng, thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn," và thờ Quốc Tổ Hùng Vương theo nguyên tắc "thờ con thì phải thờ cha."

2.2.2. Lễ hội trong truyền thống

Lễ hội là nét văn hóa đặc sắc của làng nghề Ninh Vân, gắn với tín ngưỡng thờ cúng vua Hùng và các vị tướng lĩnh thời Hùng Vương. Lễ hội Tam Thôn diễn ra từ ngày 8 đến ngày 10 tháng Ba âm lịch, trùng với giỗ Tổ Hùng Vương. Đây từng được xếp vào hàng "quốc tế, quốc lễ" và có nhiều nghi thức trang trọng. Lễ hội Tam Thôn không chỉ là sinh hoạt tín ngưỡng mà còn phản ánh truyền thống quân sự, tinh thần đoàn kết và niềm tự hào dân tộc của người dân Ninh Vân.

2.2.3. Bí quyết nghề và truyền nghề

Trước đây, việc chọn đá dựa vào kinh nghiệm và âm thanh để phân biệt độ cứng mềm. Làng từng có loại đá quý "Đầu mắt tép, đít tai sừng" bền đẹp nhưng nay đã cạn kiệt. Kỹ thuật quan trọng chỉ truyền cho con cháu, ít dạy người ngoài.

2.2.4. Mối quan hệ xã hội

Trước năm 1989, Ninh Vân là làng nông nghiệp với mô hình hợp tác xã, đời sống cộng đồng gắn kết, sản xuất nhỏ lẻ, manh mún. Người dân chủ yếu dựa vào hợp tác xã nông nghiệp, sống quây quần theo lối làng xã truyền thống với mối quan hệ "tình làng, nghĩa xóm".

2.2.5. Công cụ sản xuất, phương thức tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

- Công cụ sản xuất: Thợ đá Ninh Vân sử dụng nhiều công cụ thô sơ, tự chế tác như: vỏ, ve, đục, búa, nê, khoan tay,...

- Tổ chức sản xuất: Nghề đá chủ yếu truyền trong gia đình, dòng tộc, theo mô hình nhóm thợ gồm thợ cả, thợ chính và thợ học việc. Người học việc phải trải qua đầy đủ các công đoạn trước khi trở thành thợ chính. Trước đây, nghề đá chỉ làm ngoài mùa vụ nông nghiệp.

- Tiêu thụ sản phẩm: Sản phẩm đá Ninh Vân được tiêu thụ rộng rãi qua đường bộ, đường thủy tại làng và các vùng phụ cận.

Tiểu kết

Nghề chế tác đá mỹ nghệ tại đây hình thành từ sớm, tồn tại bền bỉ qua nhiều thế kỷ, góp phần tạo nên bản sắc văn hóa làng nghề. Ninh Vân là một làng nghề đá mỹ nghệ lâu đời với những giá trị văn hóa độc đáo. Hệ thống di tích văn hóa, lễ hội truyền thống và tín ngưỡng địa phương đã góp phần duy trì, phát triển bản sắc văn hóa làng nghề qua nhiều thế hệ, tạo nên một không gian văn hóa đặc trưng gắn liền với nghề chế tác đá.

Chương 3

BIẾN ĐỔI VĂN HÓA LÀNG NGHỀ ĐÁ MỸ NGHỆ NINH VINH TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

3.1. Biến đổi văn hóa vật thể

3.1.1. Về cảnh quan không gian làng nghề

Cảnh quan làng nghề Ninh Vân đã thay đổi nhờ phát triển kinh tế và mở rộng sản xuất. Hệ thống đường làng kết nối ô bàn cờ thuận tiện cho giao thông. Từ năm 2015, nhiều hộ gia đình không sản xuất tại nhà do đơn đặt hàng lớn và máy móc hiện đại. Chính quyền quy hoạch 20ha đất thành cụm công nghiệp, tách biệt khu dân cư, khu sản xuất và khu trưng bày, giảm ô nhiễm môi trường.

3.1.2. Biến đổi di tích lịch sử văn hóa

Kinh tế phát triển đã giúp làng nghề tu bổ và xây dựng nhiều di tích, nhưng việc này thường do doanh nghiệp tài trợ và quyết định, dẫn đến mất đi sự hài hòa của kiến trúc tổng thể. Đáng chú ý là đền thờ tổ nghề tại làng Hệ được dựng lên vào năm 2012, phản ánh tâm thức tri ân của người dân nhờ vào nghề đá.

3.1.3. Biến đổi sản phẩm làng nghề

Làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đã chuyển đổi từ các mặt hàng gia dụng truyền thống sang sản phẩm nghệ thuật và ứng dụng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường hiện đại. Công nghệ hiện đại giúp tạo ra sản phẩm đa dạng và số lượng lớn. Các dòng sản phẩm mới như tượng nghệ thuật, tượng lịch sử, phù điêu và lăng mộ chiếm tỷ trọng chính, khẳng định vị thế làng nghề. Quá trình gìn giữ và phát triển nghề đá cho thấy sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại. Tuy nhiên, thách thức vẫn tồn tại như cạnh tranh công nghiệp, áp lực sản xuất hàng loạt và nguy cơ mai một bản sắc

truyền thống. Do đó, cần cân bằng giữa bảo tồn tinh hoa nghề nghiệp và đổi mới sản xuất để phát triển bền vững.

3.2. Biến đổi văn hóa phi vật thể

3.2.1. Biến đổi tín ngưỡng

Tín ngưỡng thờ Đức Thánh Tản và tổ tiên vẫn duy trì với nhiều công trình trùng tu, tiêu biểu là đền thờ Hùng Vương. Tín ngưỡng thờ tổ nghề xuất hiện rõ nét ở làng Hề và Xuân Vũ, tôn sùng cụ Hoàng Sùng là tổ nghề. Lễ giỗ tổ nghề hàng năm trở thành dịp giao lưu quan trọng, phản ánh nhu cầu khẳng định bản sắc và truyền thống làng nghề trong bối cảnh kinh tế và đô thị hóa, góp phần bảo tồn và làm phong phú đời sống văn hóa cộng đồng.

3.2.2. Biến đổi lễ hội

Lễ hội Tam thôn hiện nay đã thay đổi so với trước, chủ yếu ở hình thức biểu hiện, trong khi các giá trị văn hóa và tín ngưỡng truyền thống vẫn được giữ gìn. Sự biến đổi xã hội tạo cơ hội cho lễ hội phát triển tích cực, thông qua các chương trình bảo tồn và du lịch cộng đồng. Công nghệ và truyền thông góp phần quảng bá lễ hội, thu hút sự quan tâm của cộng đồng trong và ngoài nước, giúp duy trì và phát huy lễ hội như một phần quan trọng của đời sống văn hóa và du lịch.

3.2.3. Biến đổi tri thức nghề và truyền nghề

Sự phát triển của khoa học kỹ thuật khiến nhiều bí quyết nghề nghiệp trở nên phổ cập, nhưng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân vẫn giữ được những kỹ thuật riêng. Về truyền nghề, hai phương pháp chính được áp dụng là trao-truyền trực tiếp (cầm tay chỉ việc) và tổ chức lớp học với sự hướng dẫn của nghệ nhân. Cách truyền nghề truyền thống tốn ít chi phí nhưng gặp khó khăn do nghệ nhân lớn tuổi, trong khi các

lớp học nghề do chính quyền và doanh nghiệp tổ chức giúp mở rộng đối tượng học viên.

3.2.4. Biến đổi mối quan hệ xã hội

Hiện nay, tại Ninh Vân hình thành nhiều mối quan hệ mới và phức tạp giữa những người làm nghề, bao gồm chủ - thợ, chủ - doanh nghiệp, đối tác, khách hàng. Những mối quan hệ này tạo nên văn hóa ứng xử mới không có trong truyền thống. Sự phát triển kinh tế - xã hội đã dẫn đến các mối quan hệ đa chiều, cả trong nước và quốc tế, trong xã hội đương đại.

3.2.5. Biến đổi công cụ sản xuất, phương thức tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

Công cụ sản xuất hiện đại giúp nâng cao năng suất và chất lượng tại làng đá Ninh Vân. Các công ty, chủ yếu là doanh nghiệp gia đình, tạo việc làm và đóng góp cho cộng đồng. Covid-19 ảnh hưởng nặng nề, nhưng doanh nghiệp lớn dần phục hồi. Sản phẩm trước đây tiêu thụ trong nước, nay mở rộng sang Lào và Campuchia. Biến đổi văn hóa làng nghề là tất yếu, cần duy trì và phát huy giá trị truyền thống để phát triển bền vững.

Tiểu kết

Biến đổi văn hóa làng nghề dưới tác động của biến đổi xã hội là một quá trình phức tạp, ảnh hưởng đến cả văn hóa vật thể và phi vật thể. Đây không chỉ là sự thích ứng với điều kiện mới mà còn là sự kế thừa và sáng tạo giá trị truyền thống trong bối cảnh hiện đại.

Nhìn chung, biến đổi văn hóa làng nghề là tất yếu. Điều quan trọng là duy trì và phát huy các giá trị truyền thống, đồng thời tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững. Việc nghiên cứu những biến đổi này giúp đưa ra giải pháp phù hợp cho bảo tồn và phát triển văn hóa làng nghề trong bối cảnh mới.

Chương 4

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG, XU HƯỚNG BIẾN ĐỔI VÀ VẤN ĐỀ BÀN LUẬN

4.1. Yếu tố tác động đến sự biến đổi văn hóa làng nghề chế tác đá mỹ nghệ xã Ninh Vân

4.1.1. Bối cảnh xã hội hiện nay

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang tác động mạnh mẽ đến kinh tế, văn hóa và xã hội Việt Nam, mang lại cơ hội phát triển nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức. Các yếu tố nổi bật gồm: 1/*Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa*; 2/*Bùng nổ công nghệ thông tin*; 3/*Phát triển thương mại điện tử*; 4/*Thay đổi trong giáo dục và lao động*; 4/*Sự giao thoa văn hóa*; 5/*Chính sách của Nhà nước*

4.1.2. Cộng đồng làng nghề - chủ thể sáng tạo ra sản phẩm văn hóa

Yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến sự biến đổi văn hóa làng nghề là vai trò và ý thức của cộng đồng. Cộng đồng chủ động tiếp nhận yếu tố khách quan, lựa chọn và tác động vào văn hóa vật thể và phi vật thể, tạo ra mối quan hệ đa chiều. Tinh thần chủ động này quyết định xu hướng biến đổi và bảo tồn bản sắc văn hóa. Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ cộng đồng làng nghề phát triển bền vững, kết nối truyền thống và hiện đại.

Các làng nghề truyền thống có đội ngũ nghệ nhân tinh xảo, đặc biệt là các "thợ cả," những người tiên phong đổi mới và tổ chức sản xuất. Họ đào tạo hàng nghìn thợ giỏi và đưa làng nghề Ninh Vân phát

triển. Ngoài vai trò kinh tế, các chủ doanh nghiệp còn tham gia hoạt động xã hội, góp phần thay đổi lối sống của người dân.

4.1.3. Quá trình hội nhập và giao lưu văn hóa

Hội nhập quốc tế đã thúc đẩy giao lưu văn hóa, tác động đến sự phát triển của làng nghề. Sự tiếp xúc với các làng nghề trong và ngoài nước giúp nâng cao tay nghề và mở rộng thị trường. Các hộ sản xuất tại Ninh Vân đã điều chỉnh mẫu mã để phù hợp với thị hiếu khách hàng quốc tế, xuất khẩu sản phẩm sang Pháp, Mỹ,...

4.1.4. Yếu tố khoa học kỹ thuật, công nghệ

Ứng dụng công nghệ tại làng nghề đá Ninh Vân tăng năng suất, giảm giá thành và cải thiện môi trường sản xuất. Các công đoạn chế tác đã được cơ giới hóa và áp dụng công nghệ 4.0, tạo ra sản phẩm chất lượng cao hơn. Doanh nghiệp sử dụng internet và mạng xã hội để quảng bá, tiếp cận khách hàng, tăng doanh thu và mở rộng thị trường. Công nghệ đang giúp làng nghề phát triển bền vững.

4.2. Dự báo xu hướng biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân trong bối cảnh xã hội hiện nay

4.2.1. Văn hóa vật thể

Văn hóa vật thể của làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang thay đổi nhanh chóng do phát triển kinh tế và công nghệ. Các đền thờ tổ nghề ngày càng nhiều, phản ánh sự tôn vinh nghề nghiệp của thợ đá. Khi nguồn đá tự nhiên tại địa phương cạn kiệt, người dân phải nhập nguyên liệu từ các tỉnh khác. Kỹ thuật chế tác thủ công dần được thay thế bằng máy móc hiện đại. Sản phẩm từ làng nghề chuyển từ đồ gia dụng, thờ cúng, kiến trúc lăng mộ sang điêu khắc nghệ thuật và tượng

đài ngoài trời. Xu hướng tổ chức sản xuất theo mô hình doanh nghiệp ngày càng rõ rệt, thị trường tiêu thụ sản phẩm mở rộng cả trong nước và quốc tế, dù vẫn gặp thách thức trong vận chuyển sản phẩm nặng.

4.2.2. Văn hóa phi vật thể

Văn hóa phi vật thể của làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang hiện đại hóa và hội nhập nhanh chóng. Tín ngưỡng thờ tổ nghề sẽ trở nên phổ biến và nhiều làng xây dựng đền thờ riêng trong thời gian tới. Mạng lưới quan hệ xã hội ngày càng mở rộng, kết nối nghề nhân, thợ thủ công và các chuyên gia. Thợ đá cần nâng cao hiểu biết về các lĩnh vực như giải phẫu học, kiến trúc và thẩm mỹ để đáp ứng nhu cầu khách hàng. Truyền nghề cũng chuyển hướng sang đào tạo chuyên sâu và bài bản hơn. Nói chung, văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang thích ứng với điều kiện mới, bảo tồn giá trị truyền thống và hiện đại hóa để phát triển bền vững.

4.3. Những bàn luận qua nghiên cứu biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân

4.3.1. Những vấn đề rút ra qua áp dụng quan điểm và lý thuyết về biến đổi xã hội

Nghiên cứu cho thấy sự thay đổi xã hội là tất yếu, trong đó kinh tế đóng vai trò nền tảng. Phát triển kinh tế ở Ninh Vân đã thúc đẩy việc thờ tổ nghề và sự thay đổi trong cấu trúc không gian, tổ chức xã hội và sản phẩm. Lễ hội truyền thống tập trung vào thi tay nghề và không gian sống, sản xuất được tách biệt để giảm ô nhiễm. Chính sách phát triển nghề của nhà nước kết hợp thủ công nghiệp, thương mại và nông nghiệp. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã thúc đẩy sự thay đổi ở các

làng nghề truyền thống.

4.3.2. Sự biến đổi không đồng đều giữa các làng nghề

Nghề đá ở Ninh Vân phát triển không đồng đều, với làng Xuân Vũ mạnh nhất và các làng khác ở mức trung bình. Các làng mới như Đồng Quan và Phú Xá nhờ vị trí thuận lợi gần đường quốc lộ nên phát triển nhanh chóng. Sự chênh lệch này dẫn đến khác biệt về kinh tế và văn hóa. Sau Covid-19, thương mại điện tử bùng nổ, giúp các làng mở rộng thị trường. Trong tương lai, một số làng có thể chuyển hướng sang kinh doanh thương mại hơn là sản xuất trực tiếp.

4.3.3. Sự biến đổi không đồng đều giữa các thành tố văn hóa

Làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang trải qua sự thay đổi không đồng đều giữa các thành tố văn hóa, gồm yếu tố ổn định (nghề thủ công, tín ngưỡng, nghi lễ, bí quyết) và yếu tố không ổn định (cảnh quan, sản phẩm, thị trường, lễ hội, quan hệ cộng đồng). Cấu trúc làng thay đổi rõ rệt, sản phẩm và thị trường mở rộng, lễ hội chuyển từ trò diễn cổ sang hoạt động thể thao, quan hệ xã hội đa chiều hơn. Một số yếu tố truyền thống vẫn được duy trì nhưng cũng thay đổi dần để thích ứng với hiện đại.

4.3.4. Biến đổi văn hóa làng nghề và những tác động đa chiều đến đời sống văn hóa của cộng đồng cư dân làng nghề

Làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang trải qua sự biến đổi về văn hóa. Chất lượng đời sống được nâng cao nhờ nhà cao tầng thay thế nhà cấp 4, khu sản xuất giảm ô nhiễm và sản phẩm đa dạng hơn. Bí quyết nghề được truyền dạy qua các lớp đào tạo, giúp thế hệ trẻ tiếp nối. Quan hệ xã hội được mở rộng nhờ giao thương và mối quan hệ mới

như doanh nghiệp – công nhân, doanh nghiệp – chính quyền, dẫn đến sự phân hóa quyền lực và ảnh hưởng. Biến đổi văn hóa làng nghề vừa tạo cơ hội phát triển vừa đặt ra thách thức trong bảo tồn và thích ứng với xã hội hiện đại.

Tiểu kết

Làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân đang chuyển đổi từ sản xuất thủ công sang ứng dụng công nghệ, ảnh hưởng đến kinh tế và quan hệ cộng đồng. Bốn yếu tố ổn định: nghề thủ công, tín ngưỡng, nghi lễ, bí quyết; và các yếu tố biến đổi: cảnh quan, sản phẩm, thị trường, tín ngưỡng - lễ hội, quan hệ xã hội. Sự biến đổi này vừa tạo cơ hội phát triển vừa đặt ra thách thức trong bảo tồn, thích ứng với xã hội hiện đại.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu về sự biến đổi văn hóa làng nghề chế tác đá mỹ nghệ Ninh Vân cho thấy:

1. Văn hóa làng nghề không cố định mà luôn vận động, biến đổi theo sự thay đổi của xã hội. Nghiên cứu về biến đổi văn hóa làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân là một minh chứng rõ nét về quá trình này.

2. Luận án sử dụng lý thuyết “Biến đổi xã hội” cùng các học thuyết liên quan để xây dựng khung phân tích cho nghiên cứu biến đổi văn hóa của làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân trong bối cảnh hiện nay.

3. Nghiên cứu về biến đổi văn hóa vật thể làng nghề đá Ninh Vân nêu ra các điểm chính: Cảnh quan làng nghề đã thay đổi lớn do công nghiệp hóa và đô thị hóa, làm mất không gian văn hóa truyền thống; Di tích lịch sử được dân làng tu bổ di tích, nâng cấp hạ tầng và xuất hiện thêm các di tích mới; Sản phẩm nhiều loại hình mới xuất hiện thay thế các dòng sản phẩm cũ.

4. Nghiên cứu về biến đổi văn hóa phi vật thể với một số nội dung nổi bật sau: Tín ngưỡng, lễ hội: Xuất hiện tín ngưỡng thờ Tổ nghề, tín ngưỡng mới chưa từng có; Mối quan hệ xã hội: Quan hệ tốt đẹp trong làng và xuất hiện các mối quan hệ mới dựa vào nhau để sống và cùng có lợi, chịu sự chi phối của quan hệ thị trường; Tổ chức làm nghề: Xuất hiện các công ty, doanh nghiệp giúp ký kết hợp đồng lớn và tạo nhiều sản phẩm giá trị, thay đổi phương thức tiêu thụ.

5. Luận án là công trình đầu tiên nghiên cứu một cách hệ thống về biến đổi văn hóa làng nghề chế tác đá mỹ nghệ Ninh Vân, cung cấp cơ sở khoa học cho các nghiên cứu tiếp theo và định hướng phát triển làng nghề trong tương lai.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Ngô Thị Kim Tuyền (2024), “Biến đổi văn hóa sinh kế - làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân”, Tạp chí *Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2*, số 01, tr.170-178.

2. Ngô Thị Kim Tuyền (2024), “Vài nét về di tích đá không mái ở Ninh Vân, Hoa Lư, Ninh Bình”, Tạp chí *Lý luận phê bình Văn học, nghệ thuật*, số 06, tr.127-131.

3. Ngô Thị Kim Tuyền (2024), “Biến đổi tín ngưỡng, lễ hội làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân”, Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*, số 581, tr.32-35.

4. Ngô Thị Kim Tuyền (2024), “Những vấn đề đặt ra cho làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân trong quá trình biến đổi văn hóa”, Tạp chí *Giáo dục và Xã hội*, số 161, tr.283-288.